

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	921.05	-2.69%	-25.42	456.06	9019.4	66	46	365
Vn30 - Index	888.88	-2.67%	-24.43	195.80	5621.9	0	2	28
Vn - Mid	963.20	-1.76%	-17.24	134.30	2020.6	6	5	59
HNX - Index	134.04	-2.25%	-3.09	67.76	1037.7	47	46	106
Upcom - Index	62.73	-1.06%	-0.67	24.13	387.5	77	39	131
VNX-ALL	1352.89	-2.55%	-35.42	467.83	9417.4	42	48	292

ĐIỂM NHẤN PHIÊN GIAO DỊCH

Sau khi linh xình trong phiên sáng thì thị trường giảm dần và khá đột ngột vào cuối giờ chiều. VIC chính là cổ phiếu trụ có tác động lớn nhất tới thị trường, theo sau là nhóm VCB, VHM, BID, VNM. Khối ngoại bán ròng khoảng 480 tỷ tập trung chính vào MSN (bán ròng khoảng 300 tỷ).

Mặc dù vận động khá tiêu cực với việc giảm mạnh và kết thúc tại vùng điểm thấp nhất trong ngày, VN-Index vẫn đang nhận được hỗ trợ từ kênh giá tại vùng điểm 920 hiện tại.

Chỉ số VN-Index



Chỉ số VN30-Index



Chỉ số HNX-Index



TIÊU ĐIỂM- NEWS FOCUS

CVPT: Trần Thị Hồng Nhung

Ngân hàng TMCP Tiên Phong - TPB VN

HĐQT TPBank (HoSE: TPB) thông qua triển khai phương án tăng vốn điều lệ năm 2020 từ 8.565 tỷ đồng lên 10.717 tỷ đồng theo 2 đợt.

Lần đầu, ngân hàng phát hành thêm hơn 181 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Trước đó, cổ đông thông qua chia cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 20%, tương đương hơn 163 triệu cổ phiếu và cổ phiếu thưởng tỷ lệ 2,18%, ứng với gần 18 triệu đơn vị.

Trong lần hai, ngân hàng sẽ tăng vốn điều lệ thêm gần 340 tỷ đồng thông qua phát hành 34 triệu cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2020 (ESOP), tương ứng tỷ lệ phát hành là 4,16%.

Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex - PLC VN

Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex (HNX: PLC) công bố BCTC hợp nhất quý III với doanh thu thuần tăng 15% đạt 1.345 tỷ đồng và lãi sau thuế cổ đông công ty mẹ đạt 43 tỷ đồng, tăng 64%.

Lũy kế 9 tháng, doanh nghiệp báo cáo doanh thu giảm 10% xuống 3.914 tỷ đồng chủ yếu do doanh thu hóa chất giảm từ 1,758 tỷ xuống 1.024 tỷ đồng trong khi doanh thu nhựa đường tăng gần 400 tỷ lên 1.831 tỷ đồng. Lãi sau thuế cổ đông công ty mẹ 9 tháng đạt 124 tỷ, tăng 9,4%. Doanh nghiệp thực hiện 78% kế hoạch doanh thu và vượt gần 14% kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm.

CVPT: Phí Công Linh

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang – THG VN

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang (công bố báo cáo tài chính quý III/2020. Theo đó, trong quý III/2020 doanh nghiệp ghi nhận doanh thu đạt 389 tỷ đồng, tăng 20,4% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế là 30,3 tỷ đồng, tăng 7,1% so với quý III/2019. Trong đó, biên lợi nhuận gộp tăng nhẹ từ 23,5% lên 24%. Trong kỳ, lợi nhuận tăng chủ yếu đến từ hoạt động kinh doanh cốt lõi, các hoạt động khác biến động không đáng kể ngoài chi phí bán hàng tăng 40,2% lên 49,9 tỷ đồng.

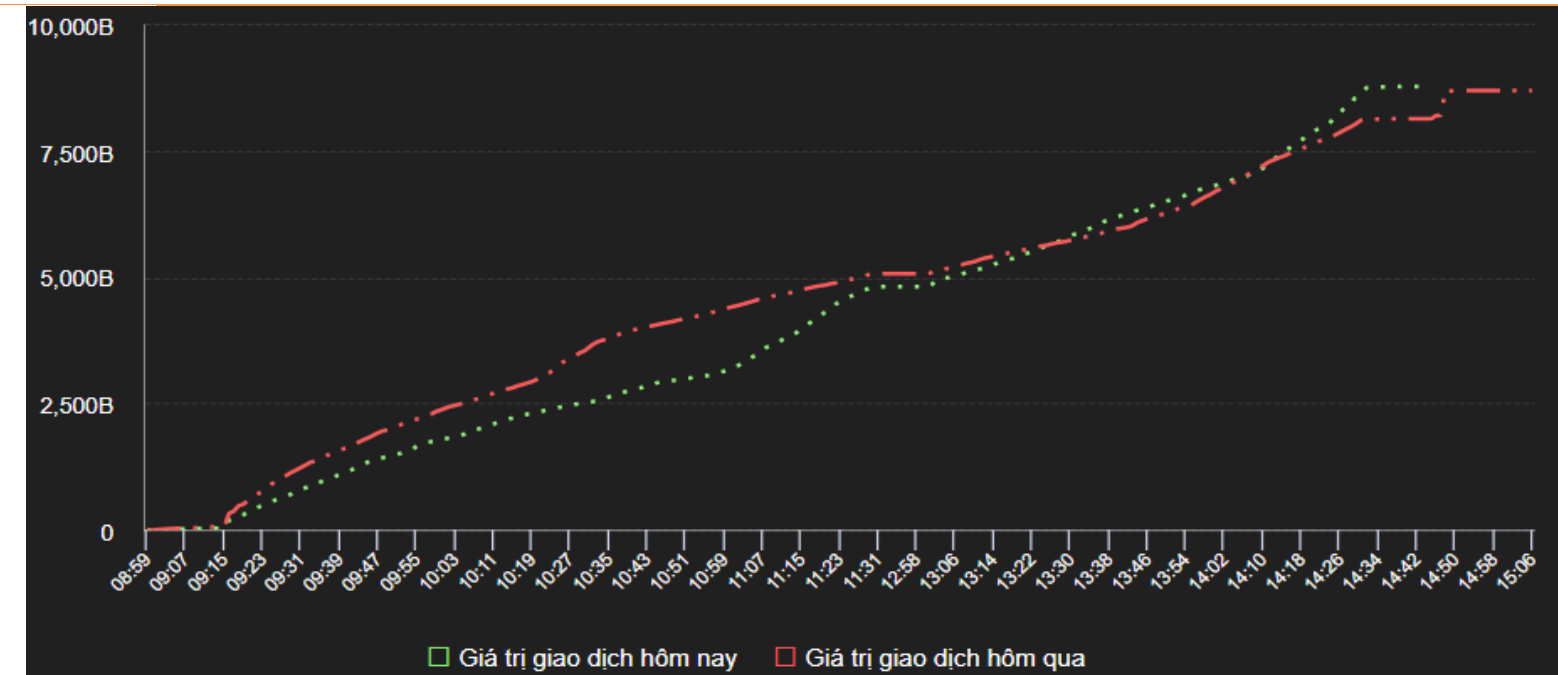
Lũy kế 9 tháng đầu năm doanh nghiệp ghi nhận doanh thu là 1.303,7 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 122,1 tỷ đồng, lần lượt tăng trưởng 51,3% và 63,9% so với 9 tháng đầu năm 2019. Như vậy, sau 9 tháng đầu năm doanh nghiệp hoàn thành 106,2% kế hoạch lợi nhuận.

Công ty cổ phần Phát triển Nhà Bà Rịa – Vũng Tàu - HDC VN

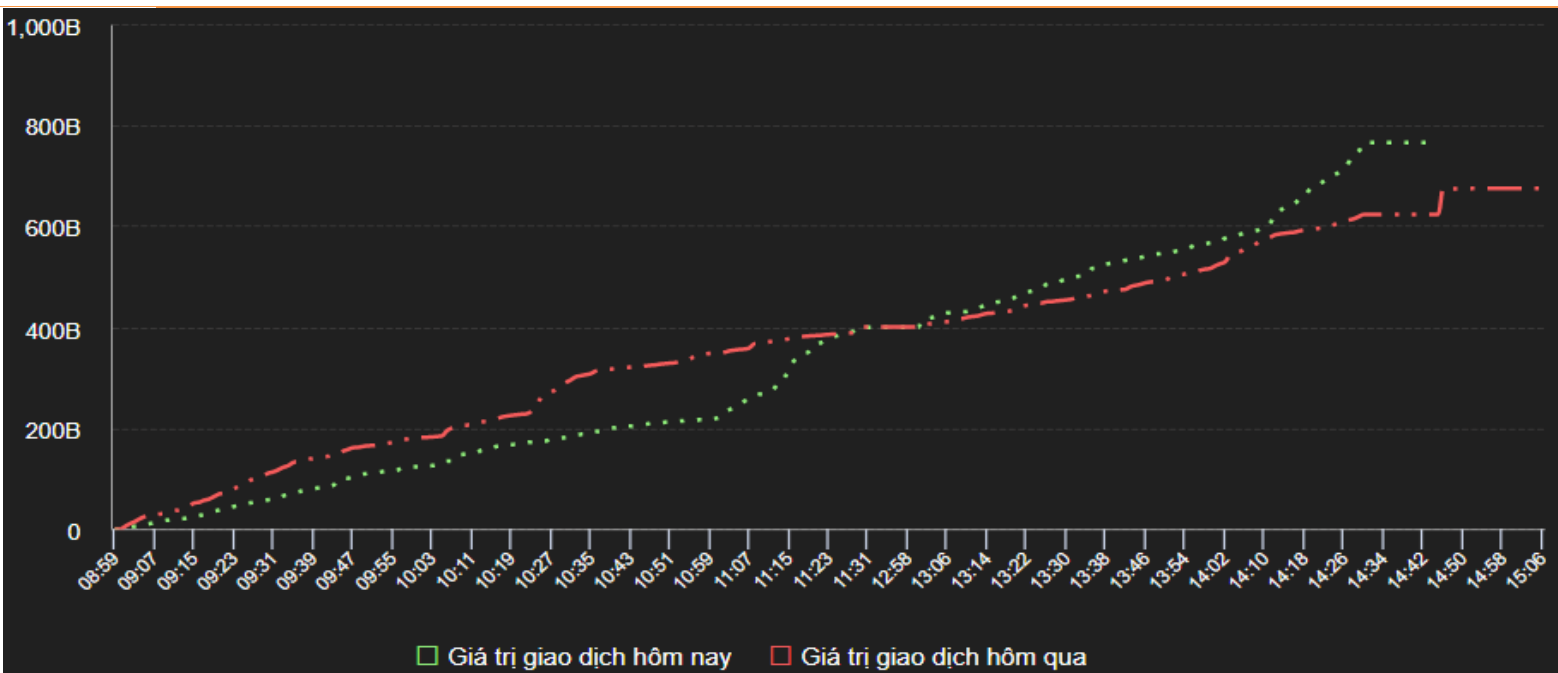
Cổ đông lớn liên tục tăng sở hữu tại công ty cổ phần Phát triển Nhà Bà Rịa – Vũng Tàu. Theo đó, ông Trần Minh Chính tiếp tục mua vào 250.000 cổ phiếu HDC để nâng sở hữu từ 21,7% lên 22,1% vốn điều lệ HDC, giao dịch được thực hiện từ 10/10 đến 26/10. Được biết, sau giao dịch nhóm cổ đông liên quan tới ông Trần Minh Chính đã sở hữu 24,1% vốn điều lệ HDC, bao gồm vợ và con gái ông Chính.

FACTSHEET
THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG
THANH KHOẢN

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HSX	9,019.37	3.28%	456.06	0.05%

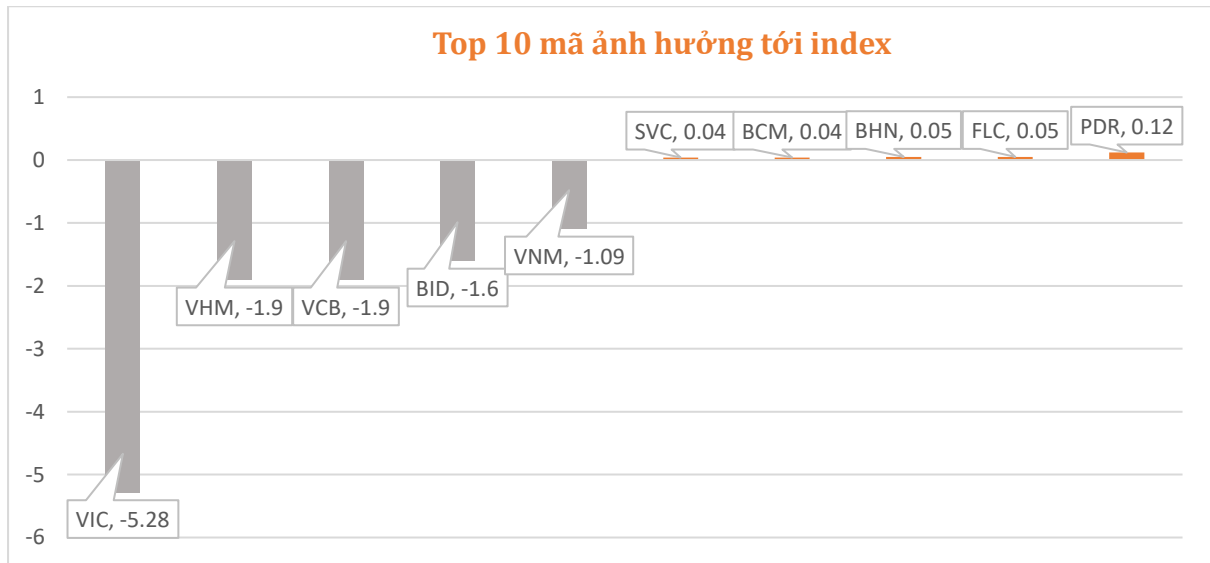


HNX	1037.71	31.20%	67.76	20.64%
------------	----------------	---------------	--------------	---------------

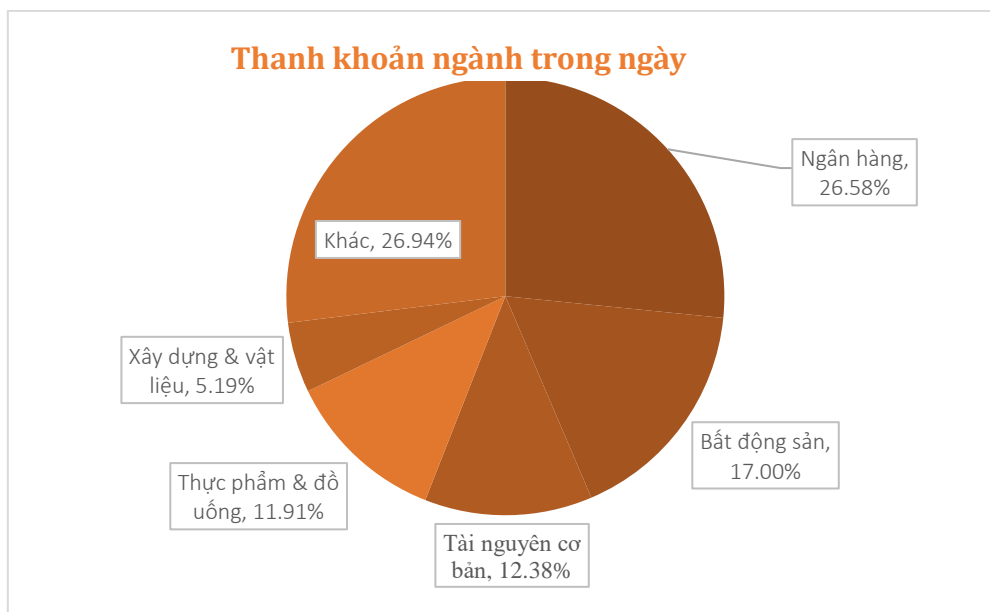


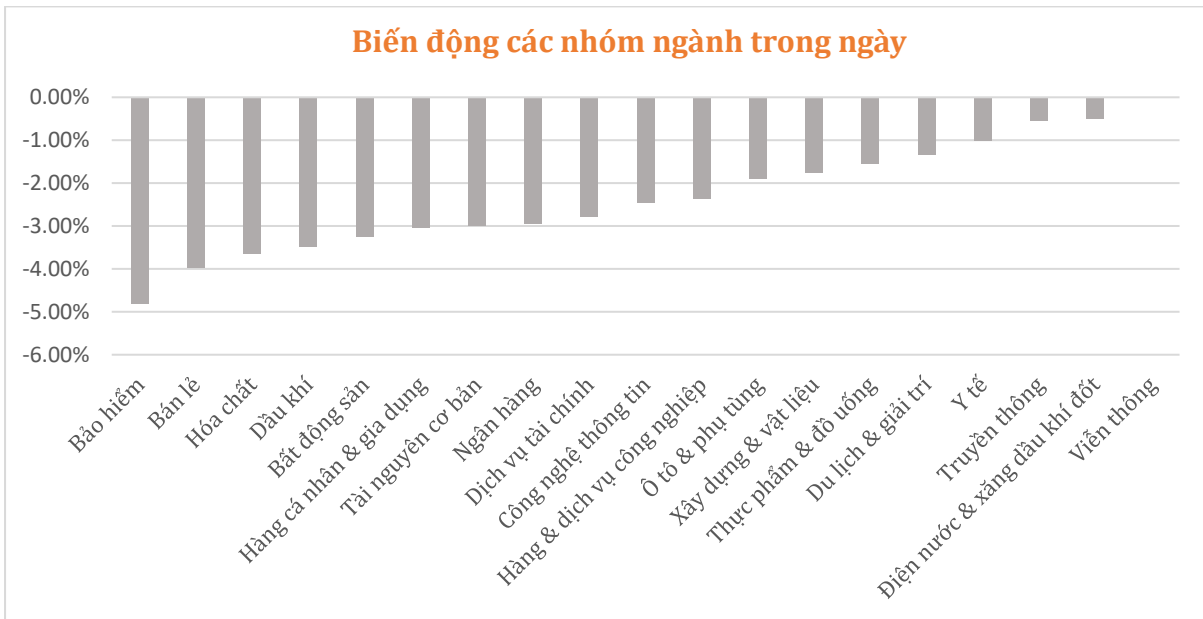
Thanh khoản theo thời gian trong ngày. Đơn vị: Tỷ Đồng (B)

Đường xanh lá: Giá trị giao dịch phiên hôm nay. Đường Đỏ: Giá trị giao dịch phiên liền trước.

CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LÊN INDEX

CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Top KLGĐ (triệu cổ phiếu)		Top GTGD (tỷ đồng)		Đột biến khối lượng (%KL/KL10 phiên)		Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)		Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	
TCB	32.09	HPG	793.96	DAH	483.2%	FLC	+6.7%	TVC	-8.4%
HPG	25.66	TCB	733.75	VND	230.8%	PDR	+2.8%	TLD	-7.0%
STB	22.63	MSN	401.75	VRE	214.8%	DBC	+1.6%	KSB	-6.9%
FLC	16.74	ACB	358.56	HDB	188.2%	PLC	+1.5%	OGC	-6.9%
ACB	14.91	STB	302.44	HAI	180.6%	KBC	+0.7%	TPB	-6.9%

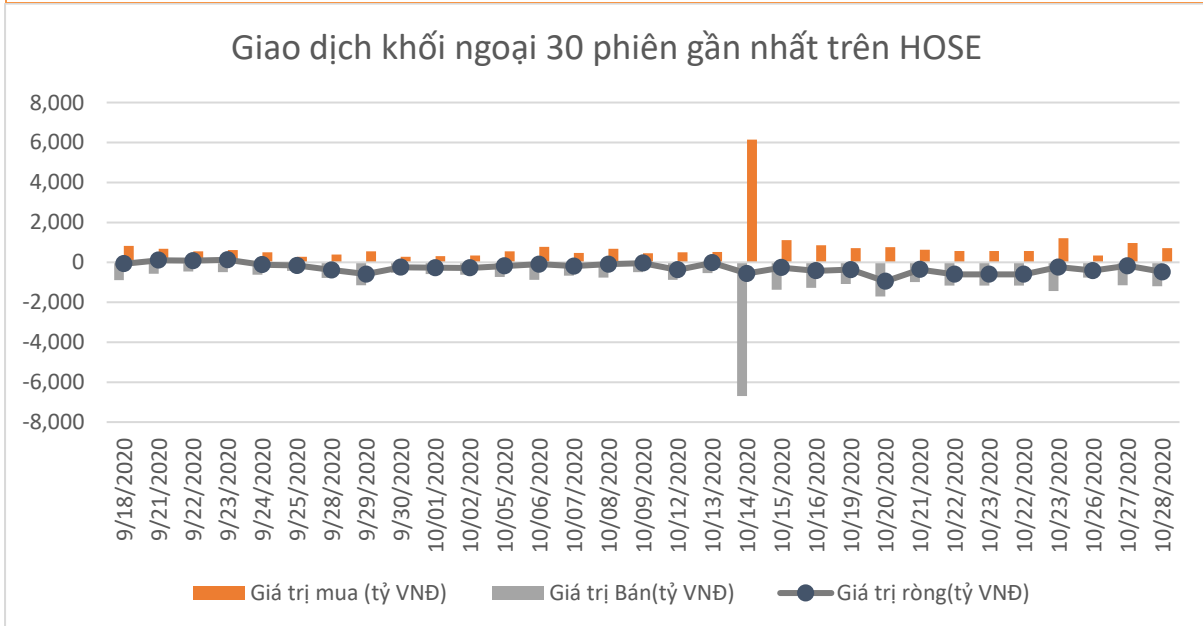
NHÓM NGÀNH




GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE bán ròng 478.94 tỷ đồng còn trên HNX bán ròng 1.21 tỷ đồng.

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
HSG	34.33	MSN	303.22
VHM	19.08	VRE	57.02
CTG	18.56	HPG	55.83
SBT	17.19	VIC	41.48
FUEVFNVD	12.96	HDB	39.37



BẢNG SỰ KIỆN PHIÊN GIAO DỊCH 29/10/2020

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký	Ngày thực hiện
LLM	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (400đ/cp)	29/10/2020	30/10/2020	27/11/2020
SKN	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	29/10/2020	30/10/2020	29/10/2020
SHI	HSX	Chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền (500 đ/cp) và cổ phiếu (tỷ lệ 100:5)	29/10/2020	30/10/2020	11/11/2020
GHC	Upcom	Bán ưu đãi tỷ lệ 2:1	29/10/2020	30/10/2020	29/10/2020
VHE	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 20%)	29/10/2020	30/10/2020	29/10/2020
TMX	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.000 đ/cp)	29/10/2020	30/10/2020	13/11/2020
PHN	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.500 đ/cp)	29/10/2020	30/10/2020	12/11/2020
PSN	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (700đ/cp)	29/10/2020	30/10/2020	20/11/2020
BAX	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (3.000 đ/cp)	29/10/2020	30/10/2020	23/12/2020
HU3	HSX	Chi trả cổ tức năm 2019 (900 đ/cp)	29/10/2020	30/10/2020	6/11/2020

XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

 Chỉ số tham chiếu: **VN - Index.**

 Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

 Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

 Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
Khả quan	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém khả quan	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của người viết về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. IVS Securities không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu tổng thể của công ty, bao gồm doanh thu từ/trong số các đơn vị kinh doanh khác. IVS và cán bộ, giám đốc, nhân viên có thể có mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong tài liệu này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Báo cáo này đã được chuẩn bị trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. IVS không tuyên bố hay bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư tổ chức và khách hàng cá nhân của IVS tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng cho quốc gia nơi báo cáo này được phân phối không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện ủy quyền của IVS. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.

IVS RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY				
Thành viên	Vị trí	Phụ trách	Email	Ext.
Võ Thế Vinh	Trưởng phòng	Phân tích & Chiến lược Đầu tư	vinhvt@ivs.com.vn	704
Đỗ Trung Nguyên	Phó phòng	Chiến lược đầu tư	nguyendt@ivs.com.vn	703
Trần Thị Hồng Nhung	Chuyên viên Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Ngân hàng	nhungtth@ivs.com.vn	706
Đình Quang Đạt	Chuyên viên Cao cấp Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Tiêu dùng	datdq@ivs.com.vn	
Phí Công Linh	Chuyên viên Cao cấp Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Bất Động sản	linhpc@ivs.com.vn	709

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM	LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
 VIETNAM INVESTMENT SECURITIES COMPANY	Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073 Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999 Email: ivs@ivs.com.vn Website: www.ivs.com.vn	P9-10, tầng 1, Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, Hà Nội Điện thoại: (024) 35.730.073 Fax: (024) 35.730.088	Lầu 4, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q.3, Tp.HCM Điện thoại: (028) 38.239.966 Fax: (028) 38.239.696